

Bản án số: 01/2021/HS-ST  
Ngày 27 tháng 01 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Đào Văn Đạt**.

Các Hội thẩm: Ông Hồ Xuân Hùng.

Bà Hoàng Thị Đào.

Thư ký phiên toà: Bà Sầm Thị Thanh Sương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp tỉnh Nghệ An:

Bà: Trần Thị Huyền Trang: Kiểm sát viên- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân huyện Q, tỉnh Nghệ An công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2020/TLST-HS, ngày 29/12 / 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 15/01 /2021 đối với bị cáo:

**1-Nguyễn Văn L:** Sinh năm 1967.

Giới tính : Nam.

Cư trú tại: Xóm L, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 07/10. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị N.

Vợ có hai người đã ly hôn. Võ Thị T và Nguyễn Thị L. Con có hai người lớn 29 tuổi, nhỏ 26 tuổi.

Nhân thân: năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “ Chiếm giữ trái phép tài sản”

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2020 cho đến nay. Có mặt.

**2-Nguyễn Thế L:** Sinh năm 1983.

Giới tính : Nam.

Cư trú tại: Xóm L, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lái máy.

Con ông Nguyễn Thế N và bà Hồ Thị Đ.

Vợ Đặng Thị Thu T. Con có hai người lớn 14 tuổi, nhỏ 06 tuổi.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tháng 9/2014, Nguyễn Thế L đã cất dấu 8,3 kg thuốc nổ (Amonit), 7,27 mét dây cháy chậm, 38(ba mươi tám) kíp nổ điện, 30 (ba mươi) kíp nổ đốt. Đến ngày 24 tháng 8 năm 2020, L bán toàn bộ số vật liệu trên cho Nguyễn Văn L với giá 1.400.000đ. Khi Nguyễn Văn L đang vận chuyển số vật liệu nổ trên đi đến khu vực cầu D, xã T, huyện Q thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Nghệ An phối hợp với Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt giữ. Qua đấu tranh thì Nguyễn Văn L khai nhận số vật liệu nổ này là mua của Nguyễn Thế L. Cơ quan điều tra Công an huyện Q đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thế L thu giữ 4,14 mét dây cháy chậm.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

- + 8,3 kg thuốc nổ (Amonit) đã lấy 0,81 kg làm mẫu vật giám định còn 7,49kg.
- + 38 kíp nổ điện đã lấy 02 kíp làm mẫu vật giám định còn lại 36 kíp nổ điện.
- + 30 kíp nổ đốt, đã lấy 02 kíp làm mẫu vật giám định còn lại 28 kíp nổ đốt.
- + 7,27 m dây cháy chậm đã lấy 40 cm làm mẫu vật giám định còn lại 6,87 m.
- + 4,14 m dây cháy chậm đã lấy 20 cm làm mẫu vật giám định còn lại 3,94 m.

Số vật chứng này đang được bảo quản tại kho 70, bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An

+ 02 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn L và Nguyễn Thế L hiện đã được bảo quản tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

+ Số tiền 1.400.000đ hiện được tạm giữ tại Kho Bạc Nhà nước Nghệ An theo phiếu nhập kho ngày 05/10/2020.

Kết luận giám định số: 232/KL – PC09 ngày 01/9/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận “ *Bốn mẫu vật (ký hiệu M1, M2, M3, M4) gửi tới giám định là thuốc nổ công nghiệp (Amonit)*”

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-P1, ngày 25/ 12 /2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “ Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 BLHS và Nguyễn Thế L về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố hai bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 BLHS và Nguyễn Thế L về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1 Điều 51BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 24 tháng cho đến 30 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 305, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế L từ 18 cho đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số thuốc nổ, kíp nổ và số dây cháy chậm mà thu của các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Thế L.

-Trả lại 02 điện thoại cho các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Thế L, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.400.000 đ của Nguyễn Thế L.

+ Đối với chiếc xe máy tạm giữ của Nguyễn Văn L Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng nên không xem xét.

Án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[ 1 ]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 2 ]. Những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội.

Lời khai của các bị cáo, kết luận giám định số: 232/ KL- PC09, ngày 01/ 9 /2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xé khẩn cấp. Các bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau; Bị cáo Nguyễn Văn L đã mua với Nguyễn Thế L là 8,3 kg thuốc nổ, 38 kíp nổ điện, 30 kíp nổ đốt, 7,27 mét dây cháy chậm và thu tại nhà Nguyễn Thế L 4,14 mét dây cháy chậm, khi bị cáo L đang vận chuyển số thuốc nổ và dây cháy chậm trên thì bị phát hiện bắt quả tang. Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội “ Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ”, bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội “ Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” được quy định tại khoản 1 Điều 305 BLHS là có căn cứ.

[ 3 ]. Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đây là một vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cố ý thực hiện một tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi này bị pháp luật nghiêm cấm.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn L không có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu, trong vụ án này bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo tích cực trong việc mua bán vật liệu nổ này. Bị cáo đã nhiều lần gọi điện thoại giục bị cáo L tìm nguồn vật liệu nổ để mua. Nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do vậy xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cần cách ly bị cáo Nguyễn Văn L ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành một con người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Nguyễn Thế L không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Sau khi bị vụ án được phát hiện bị cáo Nguyễn Thế L đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đầu thú, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện giao nộp số tiền phạm tội mà có, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, từ trước tới ngày phạm tội thì luôn chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của một công dân nơi cư trú, do vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú giáo dục và giám sát là đủ.

[ 4 ]. Vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy

- + 8,3 kg thuốc nổ (Amonit) đã lấy 0,81 kg làm mẫu vật giám định còn 7,49kg.
- + 38 kíp nổ điện đã lấy 02 kíp làm mẫu vật giám định còn lại 36 kíp nổ điện.
- + 30 kíp nổ đốt, đã lấy 02 kíp làm mẫu vật giám định còn lại 28 kíp nổ đốt.
- + 7,27 m dây cháy chậm đã lấy 40 cm làm mẫu vật giám định còn lại 6,87 m.
- + 4,14 m dây cháy chậm đã lấy 20 cm làm mẫu vật giám định còn lại 3, 94 m.
- Trả lại 02 điện thoại cho các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Thế L, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.400.000 đ của Nguyễn Thế L.
- +Đối với chiếc xe máy tạm giữ của Nguyễn Văn L có nhãn hiệu Honda Future II màu xanh đen số máy JC35E-0038260, số khung RLHJC35005Y038150, biển kiểm soát 18F4-1967 chưa xác định được chủ sở hữu, nên Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã quyết định tách vật chứng để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[ 5 ] Về án phí. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ” và Nguyễn Thế L phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L: **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 25/8/2020.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế L: **15** (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thế L cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thế L thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng: Điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy gồm.

- + 8,3 kg thuốc nổ (Amonit) đã lấy 0,81 kg làm mẫu vật giám định còn 7,49kg.
- + 38 kíp nổ điện đã lấy 02 kíp làm mẫu vật giám định còn lại 36 kíp nổ điện.
- + 30 kíp nổ đốt, đã lấy 02 kíp làm mẫu vật giám định còn lại 28 kíp nổ đốt.
- + 7,27 m dây cháy chậm đã lấy 40 cm làm mẫu vật giám định còn lại 6,87 m.
- + 4,14 m dây cháy chậm đã lấy 20 cm làm mẫu vật giám định còn lại 3,94 m.

Chi tiết thể hiện quyết định số 33/QĐ-TM, ngày 22/9/2020 về việc nhập kho vật chứng trưng bị số 1 và Lệnh nhập kho ngày 22/9/2020 tại kho 70, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) thu của bị cáo Nguyễn Thế L, chi tiết thể hiện tại biên bản giao nhận tài sản số 27/2020/BBBG-KBNA giữa Kho bạc nhà nước Nghệ An và Cơ quan an ninh điều tra- Công an tỉnh Nghệ An và phiếu nhập kho ngày 05/10/2020 của Kho Bạc nhà nước Nghệ An.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen máy đã qua sử dụng có số thuê bao 0365475223 và trả cho Nguyễn Thế L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có ốp lưng màu xanh, bên trong có gắn hai thẻ sim. Sim 1 có số thuê bao 0965848489 đã qua sử dụng.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Thế L mỗi bị cáo phải chịu án phí HSST là 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**Nơi nhận:**

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Q;
- Công an huyện Q;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã N
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( Đã ký)

**ĐÀO VĂN ĐẠT**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**HOÀNG THỊ ĐÀO**

**HỒ XUÂN HÙNG**

**ĐÀO VĂN ĐẠT**

**Nơi nhận:**

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Công an huyện Quỳnh Hợp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghĩa Thành.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**ĐÀO VĂN ĐẠT**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NGUYỄN VIỆT QUÝ**

**LÊ MINH TƯỜNG**

**ĐÀO VĂN ĐẠT**

***Nơi nhận:***

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An;*
- VKSND tỉnh Nghệ An.*

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Công an huyện Quỳnh Hợp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Tam Hợp.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**ĐÀO VĂN ĐẠT**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**                      **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**HOÀNG THỊ ĐÀO**

**LÊ MINH TƯỜNG**

**ĐÀO VĂN ĐẠT**

**Nơi nhận:**

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Công an huyện Quỳnh Hợp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Tam Hợp.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**ĐÀO VĂN ĐẠT**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NGUYỄN THỊ HƯỜNG**

**VI VĂN BÓN**

**ĐÀO VĂN ĐẠT**

***Nơi nhận:***

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Công an huyện Quỳnh Hợp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**ĐÀO VĂN ĐẠT**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**ĐẶNG THẾ QUẾ**

**LÔ VĂN SƠN**

**ĐÀO VĂN ĐẠT**



